

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 1042/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 15 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung, hạ áp năm 2025
trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;

Căn cứ Quyết định số 1059/QĐ-TTg ngày 14/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Công văn số 57/SCT-QLNL ngày 03/4/2025 về việc báo cáo kết quả thẩm định đề xuất phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung, hạ áp trên địa bàn tỉnh Nghệ An,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An với các nội dung sau đây:

1. Danh mục dự án (theo Phụ lục đính kèm).

2. Tên đơn vị điện lực: Công ty Điện lực Nghệ An.

Địa chỉ: Số 2, đường Duy Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

3. Mục tiêu đầu tư: Nâng cao chất lượng cung cấp điện trên địa bàn toàn tỉnh; xây dựng và cải tạo hệ thống lưới điện nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu phát triển của phụ tải đồng thời xây dựng hệ thống lưới điện phù hợp với quy hoạch tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty Điện lực Nghệ An:

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, hợp pháp của các dự án đề xuất, đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; triển khai thực hiện các dự án đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các dự án đảm bảo tiến độ, an toàn và tuân thủ tuyệt đối các quy định pháp luật.

- Thường xuyên rà soát nguồn điện, lưới điện trên địa bàn tỉnh để kịp thời lập phương án, báo cáo cơ quan có thẩm quyền nâng cấp, cải tạo, đầu tư đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân.

2. Các sở, ban ngành: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam; UBND các huyện, thành phố, thị xã; cơ quan liên quan theo chức năng nhiệm vụ phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện cho Công ty Điện lực Nghệ An trong việc thực hiện các thủ tục về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường,... liên quan đến dự án theo đúng quy định pháp luật; kịp thời, chủ động tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền của đơn vị hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực X; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Giám đốc Công ty Điện lực Nghệ An và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận: *ĐH*

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Tổng công ty Điện lực miền Bắc;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CN (TP, T.Tr).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phòng Thành Vinh

Phụ lục
Danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp trình năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An
(Kèm theo Quyết định số 1042/UBND-CN ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh)

TT	Tên dự án	Quy mô dự kiến	Sơ bộ vốn đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn đầu tư	Dự kiến tiến độ	Dự kiến khu vực cấp điện	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (m ²)
1	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các Trạm biến áp công cộng (TBA CC) khu vực xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên; các xã: Nghi Trường, Nghi Vạn, Nghi Tiên, Nghi Xá, Nghi Trung, Nghi Liên, Nghi Lâm, Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	- Xây dựng mới (XDM) 3,2km đường dây (ĐZ) 35kV và 0,2km ĐZ 22kV sử dụng dây dẫn AC95/16 - XDM 06 Trạm biến áp (TBA) bao gồm: 04 TBA 250kVA-35/0,4kV + 02 TBA 250kVA-22/0,4kV - XDM 4,6km ĐZ 0,4kV: sử dụng dây cáp vặn xoắn tiết diện 70-95mm². - Cải tạo 30,86km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35mm lên dây cáp vặn xoắn tiết diện từ 70-95-120 mm². - Máy biến áp (MBA) sử dụng nguồn máy dự phòng ngoài lưới tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.	14.678	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Hưng Nguyên; Huyện Nghi Lộc	444
2	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các TBA CC khu vực Thị trấn Diễn Thành, các xã: Diễn Yên, Diễn Mỹ, Diễn Đồng, Diễn Hùng, Diễn Hải, Diễn An, Diễn Hoa, Diễn Cát, Diễn Tháp, Diễn	- XDM 3,42km ĐZ 35kV và 2,805km ĐZ 22kV sử dụng dây dẫn AC95/16. - XDM 11 TBA bao gồm: 04 TBA 250kVA-35/0,4kV + 06 TBA 250kVA-22/0,4kV + 01 TBA 180kVA-35/0,4kV. - XDM 6,1km ĐZ 0,4kV: Sử dụng dây cáp vặn xoắn tiết diện 70-95-120mm².	14.979	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Diễn Châu	844

	Phong, Diễn Lâm, Diễn Phú, Diễn Quảng, Diễn Hồng, Diễn Đoài, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	- Cải tạo 11,818km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35mm lên dây cáp vặn xoắn tiết diện từ 70-95mm². - MBA sử dụng nguồn máy dự phòng ngoài lưới tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.					
3	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các TBA CC khu vực Thị trấn, các xã: Tam Hợp, Đồng Hợp, Châu Quang, Nghĩa Xuân, Yên Hợp, Châu Lộc, Châu Tiến, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An	- XDM 4,1km ĐZ 35kV sử dụng dây dẫn AC95/16. - XDM 05 TBA bao gồm: 02 TBA 180kVA-35/0,4kV + 03 TBA 250KVA/0,4kV. - XDM 6,95km ĐZ 0,4kV: sử dụng dây cáp vặn xoắn tiết diện 95mm². - Cải tạo 24,15km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35mm lên dây cáp vặn xoắn tiết diện từ 70-120mm². - MBA sử dụng nguồn máy dự phòng ngoài lưới tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.	14.994	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Quỳnh Hợp	489
4	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các TBA CC thuộc khu vực 3, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	- XDM 3,6km ĐZ 35kV và 0,7km ĐZ 22kV sử dụng dây dẫn AC95/16. - XDM 08 TBA bao gồm: 01 TBA 180kVA-35/0,4kV + 05 TBA 250kVA-35/0,4kV + 02 TBA 250kVA-22/0,4kV - XDM 5,7km ĐZ 0,4kV: sử dụng dây cáp vặn xoắn tiết diện 70-95mm². - Cải tạo 21,5km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35mm lên dây cáp vặn xoắn tiết diện từ 70-95mm². - MBA sử dụng nguồn máy dự	14.961	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Thanh Chương	595

		phòng ngoài lưới tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.					
5	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các TBA CC thuộc khu vực 1, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	- XDM 3,9km ĐZ 35kV và 1,4km ĐZ 22kV sử dụng dây dẫn AC95/16. - XDM 0,7km cáp ngầm 22kV, sử dụng cáp ngầm loại AI/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x70mm²-24kV. - XDM 01 tủ RMU - XDM 07 TBA bao gồm: 01 TBA 180kVA-35/0,4kV + 03 TBA 250kVA-35/0,4kV + 03 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 3km ĐZ 0,4kV: Sử dụng dây cáp vắn xoắn tiết diện 120mm². - Cải tạo 6,5km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35mm lên dây sử dụng cáp vắn xoắn tiết diện 95mm². - MBA sử dụng nguồn máy dự phòng ngoài lưới tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.	14.994	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Nghĩa Đàn	678
6	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các TBA CC khu vực 2, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	- XDM 3,28km ĐZ 35kV sử dụng dây dẫn AC95/16. - XDM 0,6km cáp ngầm 35kV, sử dụng cáp ngầm loại AI/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x70mm²-35kV. - XDM 10 TBA bao gồm: 06 TBA 250kVA-35/0,4kV + 04 TBA 180kVA-35/0,4kV. - XDM 4,45km ĐZ 0,4kV: sử dụng dây cáp vắn xoắn 95mm².	14.313	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Anh Sơn	572

		- Cải tạo 24,266km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35mm lên dây cáp vắn xoắn tiết diện từ 70-95mm². - MBA sử dụng nguồn máy dự phòng ngoài lưới tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.					
7	Nâng cao chất lượng lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các TBA CC thuộc khu vực 1, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An	- XDM 5,42km ĐZ 35kV sử dụng dây dẫn AC95/16 - XDM 0,3km cáp ngầm 35kV, sử dụng cáp ngầm loại Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x70mm²-35kV. - XDM 15 TBA bao gồm: 15 TBA 180kVA-35/0,4kV. - XDM 6,23km ĐZ 0,4kV: Sử dụng dây cáp vắn xoắn 95mm². - Cải tạo 8,62km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35mm lên dây cáp vắn xoắn tiết diện từ 70-95mm². - MBA sử dụng nguồn máy dự phòng ngoài lưới tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.	14.985	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Con Cuông	4.927
8	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các TBA CC khu vực 2, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	- XDM 2,5km ĐZ 35kV sử dụng dây dẫn AC95/16. - XDM 04 TBA bao gồm: 04 TBA 180kVA-35/0,4kV. - XDM 2km ĐZ 0,4kV: sử dụng dây cáp vắn xoắn tiết diện 95mm². - Cải tạo 36,872km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35mm lên dây cáp vắn xoắn tiết diện từ 70- 120mm². - MBA sử dụng nguồn máy dự phòng ngoài lưới tại Công ty	13.267	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Đô Lương	327

		Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.					
9	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các TBA CC thuộc khu vực huyện Anh Sơn và huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	- XDM 3,3km ĐZ 35kV và 0,25km ĐZ 22kV sử dụng dây dẫn AC95/16. - XDM 0,55km cáp ngầm 35kV, sử dụng cáp ngầm loại AI/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x70mm²-35kV. - XDM 09 TBA bao gồm: 03 TBA 180kVA-35/0,4kV + 04 TBA 250kVA-35/0,4kV + 01 TBA 400kVA-35/0,4kV + 01 TBA 180kVA-22/0,4kV. - XDM 5,02km ĐZ 0,4kV: sử dụng dây cáp vặn xoắn tiết diện 70-95mm². - Cải tạo 7,91km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35-70mm lên dây cáp vặn xoắn tiết diện từ 70-95-120mm².	14.709	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Anh Sơn và huyện Hưng Nguyên	564
10	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các TBA CC thuộc khu vực huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	- XDM 2,8km ĐZ 35kV sử dụng dây dẫn AC95/16. - XDM 05 TBA bao gồm: 03 TBA 180kVA-35/0,4kV + 02 TBA 250kVA-35/0,4kV. - XDM 2,15km ĐZ 0,4kV: sử dụng dây cáp vặn xoắn từ 70-95mm². - Cải tạo 23,6km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35-70mm lên dây cáp vặn xoắn tiết diện từ 70-120mm².	14.328	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Đô Lương	381
11	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho	- XDM 1,6km ĐZ 35kV và 1,8km ĐZ 22kV sử dụng dây dẫn AC95/16.	14.979	Vốn vay TDTM và KHCB của	Quý II/2025	Huyện Thanh Chương	491

	các TBA CC thuộc khu vực huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	- XDM 07 TBA bao gồm: 02 TBA 180kVA-35/0,4kV + 02 TBA 250kVA-35/0,4kV + 01 TBA 180kVA-22/0,4kV + 02 TBA 250KVA-22/0,4kV. - XDM 4,1km ĐZ 0,4kV: sử dụng dây cáp vắn xoắn 95mm². - Cải tạo 17,5km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35-50mm lên dây cáp vắn xoắn tiết diện từ 70mm².		Tổng công ty Điện lực miền Bắc			
12	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các TBA CC khu vực thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	- XDM 0,11km ĐZ 22kV sử dụng dây dẫn AC95/16. - XDM 0,88km cáp ngầm 22kV, sử dụng cáp ngầm loại Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x70mm²-24kV. - XDM 07 TBA bao gồm: 04 TBA 250kVA-22/0,4kV + 03 TBA 320kVA-22/0,4kV. - XDM 6,9km ĐZ 0,4kV: sử dụng dây cáp vắn xoắn tiết diện 70-95mm². - Cải tạo 18,6km ĐZ 0,4kV từ tiết diện 35mm lên dây cáp vắn xoắn tiết diện từ 70- 95mm².	14.984	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Các phường, xã thuộc thị xã Cửa Lò cũ (nay thuộc thành phố Vinh)	220
13	Xây dựng xuất tuyến trung áp mạch kép cấp điện cho Zone B, KCN VSIP Nghệ An	- Xây dựng mới 1,85km cáp ngầm 22kV mạch kép trong đó: + XDM mới 0,25km mạch kép sử dụng cáp ngầm chống cháy 22kV: Cu/XLPE/PVC/DSTA/Fr-PVC-W-3x300-12,7/22(24) kV; + XDM mới 1,6km mạch kép sử dụng Cáp ngầm 22kV: Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x300-12,7/22(24) kV; tổng - Xây dựng mới 4,67 km tuyến	29.000	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Hưng Nguyên	417

		đường dây 22 kV trên không mạch kép sử dụng dây AC185/24. - XDM 0,35km tuyến đường dây 22 kV trên không mạch đơn sử dụng dây AC185/24. - Thiết bị đóng cắt Recloser 24kV số lượng 02 bộ, loại có điều khiển điện có kết nối kênh truyền 3G/APN về trung tâm điều khiển xa. - Thiết bị đóng cắt có tải LBS 24kV số lượng 02 bộ (tại điểm đầu nối), loại có điều khiển điện có kết nối kênh truyền 3G/APN về trung tâm điều khiển xa. - Thiết bị đóng cắt có tải LBS 24kV trên đường dây số lượng 06 bộ, loại dập hồ quang bằng dầu (hoặc khí).					
14	Xuất tuyến trung áp chống quá tải (CQT), kết nối mạch vòng liên thông nâng cao độ tin cậy cung cấp điện sau TBA 110kV Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	Cáp ngầm chống cháy 35kV: Cu/XLPE/PVC/DSTA/Fr-PVC-W-3x300-20/35(40,5) KV chiều dài tuyến 0,3km. - Cải tạo tuyến ĐZ trên không mạch đơn sang mạch kép dùng dây AC120/19 chiều dài 4km. - Cải tạo tuyến ĐZ trên không mạch đơn dùng dây AC50/7 sang dây AC95/16 chiều dài 5,3km. - Xây dựng mới tuyến ĐZ mạch đơn 35kV dùng dây AC120/19 chiều dài 9km. - Bổ sung 02 bộ CDCL và 02 bộ recloser.	20.751	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Thanh Chương	7.716

15	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực các huyện: Anh Sơn, Con Cuông, Đô Lương, Thanh Chương tỉnh Nghệ An	- Xây dựng mới 6,74 km ĐDK 35kV sử dụng dây dẫn AC-95/16 + 0,6 km cáp ngầm 35kV AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 20/35(40,5)kV 3x95sqmm + 10 TBA (6 TBA 180kVA-35/0,4kV + 4 TBA 250kVA-35/0,4kV) + Xây dựng mới 4,95 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x95 và cải tạo nâng cấp 7,5 km dây CVX 0,6/1KV-AL/XLPE-(2x50÷4x50) bằng 7,5 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x70. - MBA sử dụng từ nguồn MBA ngoài lưới của Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển trong nội bộ.	14.979	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Anh Sơn, Con Cuông, Đô Lương, Thanh Chương	857
16	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực các huyện: Yên Thành, Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An	- Xây dựng mới 1,2 km ĐDK 35kV sử dụng dây dẫn AC-70/11 + 2,6 km ĐDK 22kV sử dụng dây dẫn AC-70/11 + 05 TBA (01TBA 250KVA-35/0,4kV+ 01TBA 320KVA-35/0,4kV + 03 TBA 320kVA-22/0,4kV) + Xây dựng mới 6,4 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x95 và cải tạo nâng cấp 34,61 km ĐZ 0,4kV dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-(2x35÷4x95) bằng 2,62 km CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x120 + 9,443 km CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x95 + 2,273 km CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x70 + 20,273 km CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x50.	14.997	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Yên Thành, Tân Kỳ	464

17	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực huyện Nghi Lộc, Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	- Xây dựng 1,15 km ĐZ 35kV sử dụng dây dẫn AC-95/16 + 1,17 km ĐZ 22kV sử dụng dây dẫn AC-95/16 + 0,5 km ĐZ cáp ngầm 35kV AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 20/35(40,5)kV 3x95sqmm + 9TBA (4 TBA 250kVA-35/0,4kV + 3 TBA 250kVA-22/0,4kV + 1 TBA 400kVA-35/0,4kV + 1 TBA 400kVA-22/0,4kV) + xây dựng mới 6,03 km dây CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x95 và cải tạo nâng cấp 28,75 km dây CVX 0,6/1kV-CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-(2x35÷4x95) bằng 4,72 km CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x120 + 11,88 km CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x95 + 5,18 km CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x70 + 3,36 km CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x50 + 3,61 km CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x35. - MBA sử dụng từ nguồn MBA ngoài lưới của Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển trong nội bộ.	14.307	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Nghi Lộc, Hưng Nguyên	462
----	---	---	--------	---	-------------	-----------------------------	-----

18	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	- Xây dựng mới 2,172 km ĐDK 35kV sử dụng dây dẫn AC-95/16 + 1,995 km ĐDK 22kV sử dụng dây dẫn AC-95/16 + 0,48 km ĐZ ngầm 35kV AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 20/35(40,5)kV 3x95sqmm + 10 TBA (03 TBA 250kVA-35/0,4kV + 04 TBA 250kVA-22/0,4kV + 01 TBA 320kVA-35/0,4kV+ 01 TBA 180kVA-35/0,4kV+ 01 TBA 180kVA-22/0,4kV) + Xây dựng mới 4,56 km dây CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x95 và cải tạo nâng cấp 28,87 km ĐZ 0,4kV dây CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-(2x35÷4x70) bằng 6,19 km CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x95 + 2,818 km CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x70 + 19,859 km CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x50. - MBA sử dụng nguồn máy dự phòng ngoài lưới tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.	14.853	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Diễn Châu	645
----	---	---	--------	---	-------------	-----------------	-----

19	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực thị xã Thái Hòa, các huyện: Nghĩa Đàn, Quỳnh Hợp, Quỳnh Châu, Quế Phong, tỉnh Nghệ An	- Xây dựng mới 3,35 km ĐDK 35kV sử dụng dây dẫn AC-95/16 + 1,4 km ĐDK 22kV sử dụng dây dẫn AC-95/16 + 0,7 km cáp ngầm 22kV AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 12,7/22(24)kV 3x95sqmm + 9 TBA (3 TBA 180kVA-35/0,4kV + 3 TBA 250kVA-35/0,4kV + 3 TBA 250kVA-22/0,4kV) + Xây dựng mới 8,85 km CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x95 và cải tạo nâng cấp 5,2 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-(2x35÷4x35) bằng 5,2 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x50. - MBA sử dụng từ nguồn MBA ngoài lưới của Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển trong nội bộ	14.698	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Thị xã Thái Hòa, các huyện: Nghĩa Đàn, Quỳnh Hợp, Quỳnh Châu, Quế Phong	663
20	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	- Xây dựng mới 1,95 km ĐDK 22kV sử dụng dây dẫn AC-95/16 + 2,40 km Cáp ngầm 22kV AL/XLPE/PVC/ DSTA/PVC-W 12,7/22(24)kV-3x95sqmm + 16 TBA (06 TBA 250kVA-22/0,4kV + 9 TBA 320kVA-22/0,4kV + 1 TBA 400kVA-22/0,4kV) + xây dựng mới 7,6 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x95 và cải tạo nâng cấp 4,36 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-(2x35÷4x70) bằng 4,36 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x95 để kết lưới san tải. - MBA sử dụng nguồn máy sửa	14.999	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Các phường, xã thuộc thị xã Cửa Lò (nay là thành phố Vinh)	643

		chữa thu hồi tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.					
21	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	- Xây dựng mới 1,03 km đường dây 22kV cáp ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 12,7/22(24)kV 3x95sqmm + 13 TBA (01 TBA 400KVA-35(22)/0,4 kV + 03 TBA 320kVA/35(22)/0,4kV + 01 TBA 250kVA/22/0,4kV + 03 TBA 320kVA/22/0,4kV + 05 TBA 400kVA/22/0,4kV) + xây dựng mới 11,34 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x95 + cải tạo nâng cấp 12,29 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-(4x35÷4x95) bằng 2,8 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x120 + 8,28 km dây CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x95 + 1,21 km CVX 0,6/1kV-AL/XLPE-4x70. - MBA sử dụng nguồn máy sửa chữa thu hồi tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ	14.999	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Thành phố Vinh	391
22	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực huyện Quỳnh Lưu và huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	- Xây dựng mới 1,48 km ĐDK 35kV ACSR-70/11 + 0,57 km ĐDK 22kV ACSR-70/11 + 1,30 km Cáp ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 12,7/22(24)kV 3x95sqmm + 11 TBA (03 TBA 320kV-35/0,4kV + 02 TBA 250kVA-35/0,4kV + 06 TBA 320kVA-22/0,4kV) + Xây dựng mới 8,58 km ĐZ	14.999	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Quỳnh Lưu và Huyện Nam Đàn	501

		0,4kV CVX 0,6/1kV-AI/XLPE-4x95 và cải tạo 22,22 km ĐZ 0,4kV dây CVX 0,6/1kV-AI/XLPE-(2x35÷4x70) bằng 1,83 km CVX 0,6/1kV-AI/XLPE-4x95 + 7,22 km CVX 0,6/1kV-AI/XLPE-4x70 + 13,17 km CVX 0,6/1kV-AI/XLPE-4x50. - MBA sử dụng nguồn máy sửa chữa thu hồi tại Công ty Điện lực Nghệ An hoặc điều chuyển nội bộ.					
23	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 35kV giữa ĐZ 377E15.7 (TBA 110kV Bến Thủy) và ĐZ 375E15.43 (TBA 110kV Hưng Nguyên); giữa ĐZ 371E15.43 (TBA 110kV Hưng Nguyên) và ĐZ 373E15.1 (TBA 220kV Hưng Đông) theo phương án đa chia - đa nối	1. Triển khai MDMC giữa ĐZ 377E15.7 (TBA 110kV Bến Thủy) và ĐZ 375E15.43 (TBA 110kV Hưng Nguyên), cụ thể: - Xây dựng mới 1km ĐZ 35kV sử dụng dây dẫn AC120/19 - Cải tạo 6,5km dây AC50/8 lên AC120/19 - Lắp đặt 01 Recloser 35kV - Lắp đặt 02 LBS 35kV - Bổ sung 03 thiết bị kết nối (modem APN) cho 01 Recloser và 02 LBS lắp đặt mới; Xây dựng kênh truyền 4G/APN để kết nối các Recloser, LBS lắp đặt mới về TTĐKX và từ TTĐKX về trung tâm giám sát dữ liệu. 2. Triển khai MDMC giữa ĐZ 371E15.43 (TBA 110kV Hưng Nguyên) và ĐZ 373E15.1 (TBA 220kV Hưng Đông), cụ thể: - Xây dựng mới 0,78km ĐZ 35kV sử dụng dây dẫn	13.525	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Thành phố Vinh và huyện Hưng Nguyên	656

	giữa ĐZ 374E15.5 (TBA 110kV Quỳnh Lưu) và ĐZ 371E15.17 (TBA 110kV Hoàng Mai) theo phương án đa chia - đa nối	2. Triển khai MDMC giữa ĐZ 472E15.17 (TBA 110kV Hoàng Mai) và ĐZ 471TGQX (TBA 110kV Hoàng Mai); giữa ĐZ 373E15.5 (TBA 110kV Quỳnh Lưu) và ĐZ 373E15.17 (TBA 110kV Hoàng Mai); giữa ĐZ 373E15.5 (TBA 110kV Quỳnh Lưu) và ĐZ 371E15.17 (TBA 110kV Hoàng Mai); giữa ĐZ 374E15.5 (TBA 110kV Quỳnh Lưu) và ĐZ 371E15.17 (TBA 110kV Hoàng Mai), cụ thể: - Xây dựng mới 2,5km ĐZ 22kV sử dụng dây dẫn AC120/19 - Cải tạo 0,9km dây AC70/11 lên dây AC120/11 - Lắp đặt 01 Recloser 35kV - Lắp đặt 02 LBS 35kV - Lắp đặt 01 LBS 22kV - Bổ sung 04 thiết bị kết nối (modem APN) cho 03 LBS và 01 Recloser lắp đặt mới; Xây dựng kênh truyền 4G/APN để kết nối các Recloser, LBS lắp đặt mới về TTĐKX và từ TTĐKX về trung tâm giám sát dữ liệu.					
26	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 35kV, 22kV giữa ĐZ 473E15.4 (TBA 110kV Đô Lương) và ĐZ 474E15.4 (TBA 110kV Đô Lương); giữa ĐZ 372E5.21 (TBA 110kV	1. Triển khai MDMC giữa ĐZ 473E15.4 (TBA 110kV Đô Lương) và ĐZ 474E15.4 (TBA 110kV Đô Lương), cụ thể: - Xây dựng mới 1,6km ĐZ 22kV sử dụng dây dẫn AC120/19 - Lắp đặt 01 LBS 24kV - Lắp đặt 01 Recloser 24kV - Cải tạo 2,8km dây AC70/11 lên	14.531,0	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Đô Lương, huyện Yên Thành, Huyện Diễn Châu	2.414

	Yên Thành) và ĐZ 371E5.52 (TBA 110kV Diễn Phong) sau Recloser 371/04 Đô Thành theo phương án đa chia - đa nối	dây AC120/19. - Bổ sung 02 thiết bị kết nối (modem APN) cho 01 Recloser và 01 LBS lắp đặt mới; Xây dựng kênh truyền 4G/APN để kết nối các Recloser, LBS lắp đặt mới về TTĐKX và từ TTĐKX về trung tâm giám sát dữ liệu của Tổng công ty Điện lực miền Bắc. 2. Triển khai MDMC giữa ĐZ 372E5.21 (TBA 110kV Yên Thành) và ĐZ 371E5.52 (TBA 110kV Diễn Phong) sau Recloser 371/04 Đô Thành, cụ thể: - Xây dựng mới 1,95km ĐZ 35kV sử dụng dây dẫn AC120/19 - Cải tạo 4,2km dây AC70/11 lên dây AC120/19. - Lắp đặt 01 LBS 35kV - Lắp đặt 01 Recloser 35kV - Bổ sung 02 thiết bị kết nối (modem APN) cho 01 Recloser và 01 LBS lắp đặt mới; Xây dựng kênh truyền 4G/APN để kết nối các Recloser, LBS lắp đặt mới về TTĐKX và từ TTĐKX về trung tâm giám sát dữ liệu của Tổng công ty Điện lực miền Bắc.					
--	--	---	--	--	--	--	--

27	Cấp điện cho khu vực Cửa khẩu Thông Thụ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An	-Xây dựng mới 5km chiều dài tuyến đường dây 35kV sử dụng dây dẫn AC70/11. - Xây dựng mới 01 TBA 250kVA-35/0,4kV và 0,4km đường dây 0,4kV sử dụng dây dẫn CVX 0,6/1kV-Al/XLPE-4x70. - Lắp đặt 01 Recloser 35kV; Lắp đặt 01 thiết bị kết nối (modem APN) và xây dựng kênh truyền 4G/APN để kết nối các Recloser lắp đặt mới về TTĐKX và từ TTĐKX về trung tâm giám sát dữ liệu của Tổng công ty Điện lực miền Bắc.	9.480	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Quế Phong	443
28	Lắp đặt thiết bị Recloser nâng cao độ tin cậy cung cấp điện trên lưới điện trung thế thuộc các huyện: Kỳ Sơn, Quỳnh Châu, Tương Dương, Tân Kỳ, Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	- Lắp đặt 31 bộ Recloser 35kV kèm 31 thiết bị kết nối (modem APN); Xây dựng kênh truyền 4G/APN để kết nối các Recloser lắp đặt mới về TTĐKX và từ TTĐKX về trung tâm giám sát dữ liệu của Tổng công ty Điện lực miền Bắc. - Trang bị thêm 02 bộ thiết bị DMZ để kết nối và quản lý các thiết bị Recloser/LBS/RMU về TTĐK theo kênh 4G/APN.	23.618	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Kỳ Sơn, Quỳnh Châu, Tương Dương, Tân Kỳ, Thanh Chương	242

29	Xuất tuyến trung áp 35kV sau TBA 110kV Hoàng Mai chống quá tải ĐZ 371E15.17; 373E15.5; ĐZ 374E15.5; 372E15.5.	- Ngăn lộ 35kV: 01 ngăn lộ. - Cáp ngầm 35kV dây dẫn Al/XLPE/PVC/DSTA/Fr-PVC-W-3x300-20/35(40,5) kV chiều dài 0,3km từ TBA 110kV đi ra tủ RMU số 1; từ tủ RMU số 1 đến tủ RMU số 2 và cột số 1 xuất tuyến 371E15.17 sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/Fr-PVC-W-3x300-20/35(40,5) kV chiều dài 1km. - Cải tạo tuyến đường dây trên không (ĐZ371E15.17 hiện trạng) thành đường dây mạch kép dây AC120/19 chiều dài 3,95 km tuyến. - Bổ sung 02 tủ RMU đường dây.	13.720	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Thị xã Hoàng Mai	180,985
30	Xuất tuyến trung áp sau TBA 110kV Hưng Đông chống quá tải các ĐZ 480E15.1, 476E15.1	- Xây dựng mới cáp ngầm 24kV: Al/XLPE/PVC/DSTA/Fr-PVC-W-3x300-12,7/22(24) kV: 0,2km. - Xây dựng mới cáp ngầm 24kV: Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x300-12,7/22(24) kV: 4,92km. - Trên tuyến cáp ngầm bố trí lắp mới 04 tủ phân đoạn (tủ đóng cắt trung thế RMU 5.0-24kV) để phân đoạn đường dây, tạo điểm đầu nối cấp nguồn cho phát triển phụ tải, tạo mạch vòng liên thông với ĐZ 480E15.1, 476E15.1.	14.988	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Thành phố Vinh	121

31	Xuất tuyến trung áp sau TBA 110kV Hưng Đông chống quả tải các ĐZ 478E15.1, 479E15.1.	- Xây dựng mới cáp ngầm 24kV: Al/XLPE/PVC/DSTA/Fr-PVC-W-3x300-12,7/22(24) kV: 0,2km. - Xây dựng mới cáp ngầm 24kV: Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x300-12,7/22(24) kV: 4,15km. - Trên tuyến cáp ngầm bố trí lắp mới 07 tủ phân đoạn (tủ đóng cắt trung thế RMU 4.0-24kV) để phân đoạn đường dây, tạo điểm đầu nối cấp nguồn cho phát triển phụ tải, tạo mạch vòng liên thông với ĐZ 478E15.1, 479E15.1 cụ thể: + Lắp mới 02 tủ RMU 4.0-24kV (01 tủ lắp mới; 01 tủ thay thế tủ 3.0) + Lắp 05 tủ RMU bao gồm 01 tủ RMU 3.1; 01 tủ RMU 5.1 và 03 tủ RMU 3.0. - Thay thế và làm mới các tuyến cáp để hoàn trả lại tuyến cũ và kết nối, khối lượng chi tiết có ở phụ lục kèm theo: - Cáp ngầm Al/XLPE/ PVC/ DSTA/ PVC – W 3x240mm²-12,7/22(24)kV dài 128m. - Cáp ngầm Al/XLPE/ PVC/ DSTA/ PVC – W 3x150mm²-12,7/22(24)kV dài 60m. - Cáp ngầm Al/XLPE/ PVC/ DSTA/ PVC – W 3x50mm²-12,7/22(24)kV dài 110m. - Cáp ngầm Al/XLPE/ PVC/ DSTA/ PVC – W 3x95mm²-	16.859	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Thành phố Vinh	214
----	---	---	--------	---	-------------	----------------	-----

		12,7/22(24)kV dài 30m. - Cáp ngầm Cu/XLPE/ PVC/ DSTA/ PVC – W 3x70mm ² - 12,7/22(24)kV dài 90m.					
32	Xuất tuyến trung áp 22kV chống quá tải các ĐZ473E.17; Xóa TG Quỳnh Phương sau Trạm biến áp 110kV Hoàng Mai, Nghệ An	- Ngăn lộ 22kV: 01 ngăn lộ. - Cáp ngầm 22kV dây dẫn Al/XLPE/PVC/DSTA/Fr-PVC- W-3x300-12,7/20(24) kV chiều dài 1,3km (từ TBA 110kV đi ra). - Cáp ngầm 22kV dây dẫn Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W- 3x300-12,7/20(24) kV chiều dài 1,8km. - Cải tạo 4,2 km tuyến đường dây trên không (ĐZ473E15.17 hiện trạng) thành đường dây mạch kép dây AC120/19.	14.996	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Thị xã Hoàng Mai	130
33	Xây dựng xuất tuyến trung áp mạch kép 472,474E15.51 cấp điện cho KCN WHA Industrial Zone 1, giai đoạn 2	Xây dựng mới 0,66 km ĐZ cáp ngầm 22kV mạch kép gồm: 0,25km mạch kép sử dụng cáp ngầm 22kV chống cháy mã hiệu AL/XLPE/PVC/DSTA/Fr- PVCW-3x400-12,7/22(24)kV và 0,41km mạch kép sử dụng cáp ngầm mã hiệu AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W- 3x400-12,7/22(24)kV; - Xây dựng mới 5,7km tuyến đường dây trên không mạch kép sử dụng dây dẫn AC185/24 và 0,5km tuyến đường dây mạch kép (treo dây 1 mạch) sử dụng dây dẫn AC185/24;2; - Đầu tư thiết bị đóng cắt: (i) 02 bộ cầu dao phụ tải LBS 24kV (tại điểm đầu nối) loại có điều	20512	Vốn vay TDTM và KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Bắc	Quý II/2025	Huyện Nghị Lộc	479,05

	khiển điện, kết nối kênh truyền 3G/APN về trung tâm điều khiển xa; (ii) 02 bộ Recloser 24kV loại có điều khiển điện, kết nối kênh truyền 3G/APN về trung tâm điều khiển xa; (iii) Bổ sung 02 tủ máy cắt hợp bộ cho xuất tuyến 472, 474 E15.51.				
--	---	--	--	--	--